

# TOP 10 BÀI TÓM TẮT TÁC PHẨM VỢ CHỒNG A PHỦ CỦA TÔ HOÀI HAY VÀ ĐẶC SẮC

## 1. Bài tóm tắt số 1

Tô Hoài tên khai sinh là Nguyễn Sen, sinh năm 1920, người Hà Nội (bút danh Tô Hoài gắn với hai địa danh: sông Tô Lịch và phủ Hoài Đức). Là một nhà văn có nguồn sáng tạo dồi dào - một cây bút văn xuôi hàng đầu của nền văn học hiện đại Việt Nam. Ông xuất thân trong một gia đình thợ thủ công, vào tuổi thanh niên, ông đã phải làm nhiều nghề để kiếm sống: dạy trẻ, bán hàng, kế toán hiệu buôn,... và nhiều khi thất nghiệp.

Tính từ khi khởi nghiệp văn - năm 1940 - cho đến nay, Tô Hoài chuyên viết và có đóng góp đặc sắc trên bốn mảng đề tài: vùng quê ngoại thành Hà Nội - hiện tại và lịch sử; miền núi Tây Bắc, Việt Bắc trong cách mạng, kháng chiến và xây dựng chủ nghĩa xã hội; sáng tác cho thiếu nhi; chân dung và hồi ức.

Những ý nghĩ ấy thúc đẩy Mị đi đến hành động cởi trói cho A Phủ rồi chạy theo A Phủ, thoát ra khỏi cái địa ngục trần gian tại nhà thống lí Pá tra. Nghệ thuật kể chuyện khéo léo, kết hợp trần thuật theo quan điểm tác giả và trần thuật theo quan điểm nhân vật; khắc hoạ tinh tế các quá trình tâm lí nhân vật; nghệ thuật tả cảnh, dựng cảnh sống động; ngôn ngữ tác phẩm trong sáng, thanh thoát, nhuần nhị mang phong vị miền núi đậm đà... đó chính là những yếu tố khẳng định tài năng trong nghệ thuật văn xuôi của Tô Hoài.

Nhất là tiếng sáo gọi bạn tình lại khiến cho Mị lại được sống lại những ngày hạnh phúc trong tình yêu của mình. Định thay áo váy đi chơi nhưng nào ngờ A Sử từ đâu về bắt trói Mị bằng dây đay bằng một cách tàn nhẫn. Dù bị trói nhưng trong cơn nửa tỉnh nửa mê Mị vẫn mơ theo những cuộc chơi những cuộc vui mà hồi trẻ Mị vẫn thường tham gia cho tới lúc vùng bước đi mới hay mình vẫn đang bị trói.

## 2. Bài tóm tắt số 2

Vợ chồng A Phủ là câu chuyện kể về cuộc đời của cô gái trẻ xinh đẹp tên là Mị, sinh ra trong một gia đình nghèo ở làng Hồng Ngài. Mị bị A Sử trong làng bắt cóc về làm vợ để gạt nợ nhà thống lí Pá Tra. Cuộc đời Mị lại tiếp tục những chuỗi ngày nghèo khổ và cơ cực hơn gấp ngàn lần, hàng ngày cô phải lao động quần quật không kể trời nắng hay mưa, vất vả hơn cả con trâu, con ngựa.

Mùa xuân, mùa của ngày hội đến, Mị uống rượu, tiếng sáo gọi bạn tình làm Mị muốn đi chơi, muốn được ra ngoài, nhưng A Sử không cho, trói chặt Mị ở trong buồng. A Sử bị đánh vì gây sự với đám trai làng, lúc đó, Mị mới được cởi trói để đi lấy thuốc, xoa dầu cho chồng. Cũng đêm đó, A Phủ một chàng trai khỏe mạnh, giỏi lao động nhưng vì nghèo và mồ côi, do đánh A Sử nên A Phủ đã bị phạt vạ phải làm ở đợ cho nhà thống lí để trừ nợ. Mùa đông gió rét kéo đến, rừng đói, hổ báo kéo đến phá nương, phá rẫy, ăn thịt trâu bò. Một lần A Phủ để hổ ăn mất một con bò, nên đã bị trói đứng, bỏ đói mấy đêm liền, chờ khi A Sử bán được hổ mới tha cho. Một đêm, Mị trở dậy thổi lửa để sưởi ấm, thì bắt gặp hai dòng nước mắt trên gò má A Phủ. Mị đồng cảm với cảnh ngộ của A Phủ, Mị thương thay cho cả thân phận mình. Mị đã cắt đứt dây trói và cùng bỏ trốn khỏi nhà Thống Lí Pá Tra. Cả hai chạy trốn trong đêm, băng qua những cánh rừng để đến Phiêng Sa, họ thành vợ thành chồng xây dựng một cuộc sống mới. A Phủ đến với cách mạng, họ theo cán bộ A Châu và A Phủ trở thành đội trưởng du kích. Họ cầm súng đánh đuổi giặc thù bảo vệ gìn giữ bản làng.

## 3. Bài tóm tắt số 3

Tập Truyện Tây Bắc được Tô Hoài viết năm 1952, gồm có 3 truyện: Vợ chồng A Phủ, Mường Giôn, Cứu đất cứu mường. Tập truyện là kết quả của một chuyến đi dài 8 tháng, Tô Hoài đi theo bộ đội vào giải phóng Tây Bắc năm 1952. Tập truyện đã được tặng giải Nhất, giải thưởng của Hội Văn nghệ Việt Nam 1945 - 1955. Vợ chồng A Phủ là tác phẩm hay nhất trong tập truyện này.

Ông viết về loài vật nhưng lại quá đỗi giống thân phận đời người. Ông yêu chữ và cố công tích góp chữ của cõi nhân sinh để làm giàu cho trang viết của mình. Trả lời câu hỏi của Văn Cẩm Hải: Sức đâu mà chữ nhiều thế? Ông tủm tỉm cười: “Một phần là trời cho, một phần là đọc, lượm lặt chữ của nhân gian, chữ của gò - ông chỉ tay ra ngoài khung cửa xanh - như cô hàng bán nói gì, mình cũng phải học. Các anh trẻ bây giờ nhiều người viết được nhưng viết hay thì hiếm quá. Suốt đời tôi chỉ làm một người nhật chữ. Văn chương nghệ thuật thì vô cùng nhưng suy cho cùng phải là người giỏi chữ. Anh có tư tưởng lớn lao đến đâu mà không giỏi chữ, anh không thể trở thành nhà văn”.

Vợ chồng A Phủ tập trung khắc hoạ 2 nhân vật là Mị và A Phủ. Trong đó, Mị là nhân vật trung tâm, là linh hồn của truyện. Mở đầu tác phẩm, người đọc bị thu hút ngay bởi hình ảnh người con gái “ngồi quay sợi bên tảng đá trước cửa, cạnh tàu ngựa”. Đó là Mị - cô con dâu của nhà thống lí Pá Tra - một chúa đất đầy quyền thế.

#### 4. Bài tóm tắt số 4

Tô Hoài đã có trên 150 tác phẩm với nhiều đề tài và nhiều thể loại: tiểu thuyết, truyện ngắn, bút kí, hồi kí, kinh nghiệm sáng tác... Trước cách mạng, Tô Hoài nổi tiếng với truyện Dế mèn phiêu lưu kí. Sau năm 1945, có Truyện Tây Bắc, Mười năm, Miền Tây, Cát bụi chân ai,... Năm 1996, ông được Nhà nước Việt Nam phong tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật (đợt I).

Tô Hoài là nhà văn đa phong cách. Ông viết truyện thiếu nhi, truyện người lớn. Thể loại nào cũng để lại dấu ấn riêng. Tuy nhiên cũng như tính cách ông, văn phong ông đậm đà, không dễ “nổi nóng”, giản dị, trong sáng, đầy cảm xúc, hóm hỉnh với nhiều triết lí thâm trầm.

Truyện kể về đời vợ chồng người H' Mông ở vùng Tây Bắc trải qua bao nhiêu sóng gió cuối cùng nên duyên vợ chồng. Vợ A Phủ là Mị là cô gái vừa xinh đẹp lại có tài thổi sáo hay chính vì tài sắc vẹn toàn nên cô được nhiều trai làng để ý. Cha Mị ngày xưa vì nợ thống lí Pá Tra khoản nợ lớn cho nên hàng năm dù nai lưng ra làm vẫn không đủ trả cho họ. Nhà thống lí giàu, con trai A sử nhiều lần ngỏ ý muốn lấy Mị nhưng Mị không đồng ý nhưng sau một đêm Mị đã bị A sử lừa bắt về làm vợ từ đó Mị sống trong cảnh bị bạo hành vùi dập, đối xử không giống như đối với một con người.

Không chịu được nhục nhã Mị đã có nhiều lần định tự tử nhưng nghĩ rằng mình chết đi rồi cha mình lại nợ càng thêm nợ, cho nên đành vì cha mà câm lặng “lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa”. Đến ngày tết Mị chỉ biết lén uống rượu một mình mong muốn quên đi thực tại đau khổ nhưng càng uống càng tỉnh.

#### 5. Bài tóm tắt số 5

Truyện kể về cuộc đời của một đôi vợ chồng người Mông là Mị và A Phủ: Mị là một cô gái trẻ đẹp, có tài thổi sáo, nhưng vì món nợ từ đời cha mẹ nên cô bị bắt về làm dâu gạt nợ cho gia đình thống lí Pá Tra. Cô phải sống không khác gì trâu, ngựa, bị bóc lột sức lao động, hành hạ về thể xác và áp chế về tinh thần. Cuộc sống triền miên trong đau khổ, tủi nhục đã biến Mị thành một cô gái lúc nào cũng “cúi mặt”, “mặt buồn rười rượi”, “mỗi ngày Mị càng không nói”, “lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa”. Tết đến, không khí rộn ràng, tiếng sáo gọi bạn, men rượu... đã làm hồi sinh lòng yêu đời, sức sống của Mị, cô cảm thấy lòng “phơi phới

trở lại”, “muốn đi chơi”. Nhưng khi Mị sửa soạn váy áo đi chơi thì A Sử về, hắn đã trói Mị vào cột nhà song “tiếng sáo vẫn đưa Mị đi theo những cuộc chơi, những đám chơi”.

A Phủ là một chàng trai nghèo, mồ côi, khỏe mạnh, giỏi lao động. Vì đánh A Sử đến phá rối cuộc chơi, bị phạt vạ nên phải làm người ở trừ nợ cho nhà Pá Tra. Một lần vì để hổ ăn thịt một con bò mà A Phủ bị đánh đập, bị trói đứng vào cột. Khi thấy dòng nước mắt của A Phủ, Mị đã thức tỉnh và cắt dây trói cho A Phủ, sau đó Mị chạy theo A Phủ trốn đi.

Hai người đến Phiêng Sa, thành vợ chồng tạo dựng một cuộc sống mới. Nhờ sự giúp đỡ của A Châu-cán bộ cách mạng, A Phủ trở thành tiểu đội trưởng du kích, cùng mọi người cầm súng để giữ bản làng.

## 6. Bài tóm tắt số 6

Vợ chồng A Phủ kể về cuộc đời của hai thanh niên người thiểu số dân tộc H'Mông (Mèo): Mị và A Phủ. Mị là một cô gái đẹp, hiếu thảo, đảm đang, giàu sức sống, yêu đời và rất mực tài hoa. Chỉ vì một món nợ từ hồi cha mẹ mới cưới nhau mà Mị bị thống lí Pá Tra bắt về làm dâu trừ nợ, thực chất là làm nô lệ không công cho nhà thống lí. Kể từ khi bước chân vào nhà thống lí, Mị phải sống những tháng ngày tăm tối, bị đày đọa về thể xác, bị giày đạp về tinh thần. Mị phải lao động quần quật như con trâu, con ngựa. Đã có lần Mị muốn chết nhưng sợ liên lụy đến bố mẹ lại thôi, tiếp tục trở về cuộc đời nô lệ. Cuộc sống đau khổ đã cướp đi mất tuổi thanh xuân của Mị, làm cho cô gần như tê liệt sức sống, cứ vật vờ như chiếc bóng, “lùi lùi như con rùa trong xó cửa”. Cho đến một đêm mùa xuân náo nức, tiếng sáo gọi bạn tình bồi hồi tha thiết vọng đến tai Mị đã đánh thức trong tâm hồn cô niềm khao khát hạnh phúc và tình yêu mãnh liệt. Mị chuẩn bị áo váy đi chơi ngày xuân. Nhưng rồi chồng Mị đã vùi dập phũ phàng ngọn lửa ham sống vừa bùng lên đó. Hắn bước vào buồng, thản nhiên trói Mị vào cột nhà. Cùng trong đêm ấy, hắn phá đám cuộc chơi của trai làng nên bị A Phủ đánh trọng thương. Ý vào thể quan, thống lí Pá Tra bắt A Phủ phải làm đũa ở, lao động khổ sai để trả nợ. Một lần, vì để hổ vồ mất con bò của nhà thống lí, A Phủ bị đánh đập tàn nhẫn và bị trói đứng vào trong góc nhà suốt mấy ngày. Cảm thông cho người cùng cảnh ngộ, Mị đã cởi trói cho A Phủ và cùng nhau chạy trốn khỏi nhà thống lí ở Hồng Ngài, tìm đến Phi Sa. Họ nhận nhau là vợ chồng. Họ được cán bộ là A Châu giác ngộ, dìu dắt, cả hai lần lượt trở thành du kích, tham gia tích cực vào sự nghiệp đấu tranh chống thực dân Pháp và bọn phong kiến tay sai để giải phóng bản thân, quê hương mình.

## 7. Bài tóm tắt số 7

Vợ chồng A Phủ kể về đôi vợ chồng người H' Mông ở vùng Tây Bắc. Mị là một cô gái xinh đẹp có tài thổi sáo. Trai bản nhiều người mê và Mị đã có người yêu. Dù cha Mị nợ thống lí Pá Tra một món tiền lớn, chưa trả nổi, hàng năm phải trả lãi cả một nương ngô nhưng Mị kiên quyết không lấy A Sử - con trai thống lí Pá Tra - để xóa nợ. Nhưng một đêm xuân, Mị bị A Sử lừa, bắt về trình ma nhà nó. Tiếng gọi là làm vợ A Sử nhưng Mị bị đối xử thậm tệ.

Ban đầu, Mị định tự tử nhưng vì thương cha đành cam chịu sống trong đau khổ câm lặng “lùi lùi như con rùa nuôi trong xó cửa”.

Ngày Tết lại về, Mị lén uống rượu một mình. Không khí vui nhộn, nhất là tiếng sáo gọi bạn tình đã giúp Mị nhớ lại những ngày trước, khơi dậy ở Mị khát vọng tình yêu hạnh phúc. Mị vào buồng và định thay váy áo đi chơi thì bị A Sử bắt trói đứng vào cột nhà, bằng cả thúng dây đay, cả tóc Mị. Trong cơn chập chờn mê tỉnh, Mị vẫn thả hồn theo các cuộc chơi. Đến lúc thích chí vùng bước đi mới biết toàn thân bị trói chặt, đau buốt.

Cũng đêm đó, A Phủ, một thanh niên mồ côi nhưng khỏe mạnh, can trường, đã đánh A Sử, vì bất bình trước trò xác xược của hắn ta. A Phủ bị làng bắt về xử và trở thành người ở trong nhà Pá Tra để trừ nợ.

Một mùa đông giá rét, rừng đói, hổ báo từng đàn ra phá nương, bắt bò ngựa. A Phủ vì mãi mê bẫy nhím nên đã để hổ bắt mất một con bò. A Phủ bị thống lí Pá Tra bắt trói đứng vào một cây cột, suốt mấy ngày đêm - chờ khi nào A Sử bắn được hổ mới tha.

Lúc ấy, tuy Mị đã trở thành một con người hoàn toàn vô cảm nhưng khi nhìn thấy hai dòng nước mắt của A Phủ lặng lẽ rơi trên hai hóm má xám đen vì kiệt sức, tuyệt vọng, Mị động lòng thương người cùng cảnh ngộ. Sau một hồi suy nghĩ, Mị đã cắt dây trói cho A Phủ. Rồi, Mị vụt chạy theo anh ta.

Cả hai băng rừng sang Phiềng Sa, trở thành vợ chồng. Quân Pháp tràn tới, dân làng hoang mang lo sợ. A Châu, cán bộ Đảng đã tìm đến xây dựng phong trào và kết nghĩa anh em với A Phủ. A Phủ đã trở thành tiểu đội trưởng du kích, cùng với Mị và đồng đội tích cực tham gia chống Pháp và tay sai bảo vệ quê hương.

## 8. Bài tóm tắt số 8

Truyện kể về cuộc đời của vợ chồng A Phủ. Mị là cô gái trẻ đẹp, nhà nghèo, sống ở Hồng Ngài. Cô bị bắt cóc về làm vợ A Sử, làm con dâu gạt nợ nhà thống lí Pá Tra. Cô phải lao động quần quật, sống không khác gì con trâu, con ngựa. Khi mùa xuân đến, cô cũng muốn đi chơi liền bị A Sử trói đứng trong buồng. Chỉ đến khi A Sử bị đánh, cô mới được cởi trói để đi lấy lá thuốc, xoa dầu cho chồng. A Phủ là một chàng trai nghèo, mồ côi, khỏe mạnh, gan góc, giỏi lao động. Vì đánh A Sử đến phá rối cuộc chơi nên bị bắt, bị đánh đập, bị phạt vạ, phải vay vốn thống lí để nộp phạt, rồi trở thành người ở đợ trừ nợ trong nhà thống lí. Một lần để hổ ăn mất một con bò, A Phủ bị trói đứng, bị bỏ đói suốt mấy ngày đêm. Một đêm, khi trở dậy thổi lửa để sưởi, Mị bắt gặp dòng nước mắt chảy trên gò má đen sạm của A Phủ. Mị nghĩ về thân phận mình, đồng cảm về cảnh ngộ của A Phủ. Cô đã cắt dây trói giải thoát cho A Phủ và bỏ trốn khỏi nhà thống lí Pá Tra. Hai người đến Phiềng Sa, thành vợ thành chồng, tạo dựng một cuộc sống mới. A Phủ được sự giác ngộ của cán bộ cách mạng A Châu trở thành tiểu đội trưởng du kích. Họ cùng mọi người cầm súng để gìn giữ bản làng.

## 9. Bài tóm tắt số 9

Ngày xưa, bố Mị lấy mẹ Mị, không đủ tiền cưới phải đến vay nhà thống lí, bố của thống lí Pá Tra bây giờ. Mẹ Mị đã chết, bố Mị đã già mà món nợ mỗi năm phải trả lãi một nương ngô vẫn còn. Năm đó, ở Hồng Ngài tết đến, A Sử con trai thống lí Pá Tra lừa bắt cóc được Mị về làm vợ cúng trình ma. Mị trở thành con dâu gạt nợ. Khỏe hơn con trâu con ngựa, lùi lùi như con rùa trong xó cửa. Mị toan ăn lá ngón tự tử. Thương cha già, Mị chết không đành. Ở lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi. Một cái tết nữa lại đến. Mị thấy lòng phơi phới. Cô uống rượu ực từng bát, rồi chuẩn bị lấy váy áo đi chơi. A Sử đã trói đứng Mị bằng một thúng sợi dây. A Phủ vì tội đánh con quan nên bị làng phạt vạ một trăm bạc trắng. A Phủ trở thành người ở nợ cho Pá Tra. Một năm rừng động, A Phủ để hổ bắt mất một con bò. Pá Tra đã trói đứng anh vào một cái cọc bằng một cuộn mây. Mấy ngày đêm trôi qua, A Phủ sắp chết đau, chết đói, chết rét thì được Mị cắt dây trói cứu thoát. Hai người trốn đến Phiềng Sa nên vợ nên chồng. A Phủ gặp cán bộ A Châu kết nghĩa làm anh em được giác ngộ trở thành chiến sĩ du kích đánh Pháp.

## 10. Bài tóm tắt số 10

“Vợ chồng A Phủ” là tác phẩm xuất sắc của nhà văn Tô Hoài viết về người dân vùng cao Tây Bắc. Câu chuyện kể về hai nhân vật chính là Mị và A Phủ. Mị là cô gái H’mông xinh đẹp, có tài thổi sáo rất hay, được nhiều chàng trai theo đuổi. Mỗi khi tết đến xuân về trai gái đều hò hẹn nhau để cùng vui chơi, ca hát. Năm ấy, Mị đi chơi bị con trai nhà thống lí Pá Tra là A Sử bắt về cúng trình ma. Mị trở thành con dâu gạt nợ do năm xưa khi bố mẹ Mị lấy nhau không có tiền cưới hỏi phải đến vay nhà thống lí. Mỗi năm phải trả lãi một nương ngô nhưng mãi vẫn chưa trả được nợ. Lúc đầu cô không chấp nhận làm vợ A Sử định ăn lá ngón tự tử

nhưng nghĩ về bố-người cha già đã vất vả nuôi cô khôn lớn, cô không đành lòng chết. Từ đây, cuộc sống của Mị không còn vui vẻ nói cười mà thay vào đó là sự khổ sở hơn kiếp trâu ngựa làm việc quần quật cả ngày lẫn đêm hết năm này qua năm khác. Cuộc sống của Mị cứ "lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa" chẳng nói chẳng rằng. Một mùa xuân nữa lại đến. Hôm ấy Mị uống rượu, cô thấy trong lòng phơi phơi, nghe tiếng sáo gọi bạn tình Mị nhớ lại hồi mình còn trẻ, Mị muốn đi chơi nhưng bị A Sử phát hiện. Hấn trói Mị vào cột nhà bằng thừng sợi đay và tóc của cô. Trong đêm mê man, tiếng sáo thúc giục cô bước chân đi chợt thấy nhói đau, ê ẩm người mới sực nhớ ra là đang bị trói. May mắn cho Mị là có chị dâu-những người phụ nữ cùng kiếp nô lệ cởi trói cho cô.

A Phủ là một chàng trai nghèo mồ côi cha mẹ từ nhỏ, nhờ ơn trời anh rất khỏe mạnh, chăm chỉ lao động. Trong đêm mùa xuân ấy, vì bất bình trước thái độ ngang tàn, bạo ngược của A Sử mà đánh hấn trọng thương nên bị làng bắt vạ phải nộp 100 lạng bạc trắng nhưng không có tiền đành phải đi ở trả nợ cho nhà thống lí Pá Tra. Công việc của A Phủ là chăn đàn bò, trong một lần không may anh để hổ bắt mất một con liền bị thống lí Pá Tra trừng phạt trói vào cột nhà nhịn ăn, nhịn uống và chịu rét chờ A Sử bắt được hổ sẽ tha.

Lúc đầu nhìn cảnh tượng ấy Mị thản nhiên, hờ hững nhưng rồi lòng thương người cũng trở dậy khi nhìn thấy hai hàng nước mắt chảy xuống hõm má trên gương mặt tiều tụy đáng thương của A Phủ. Cô đã dũng cảm cắt dây cởi trói cho A Phủ, hai người cùng nhau trốn khỏi Hồng Ngài, họ nên đôi vợ chồng và cùng tham gia cách mạng.